TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BÌNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2024/HS-ST.
Ngày 15 tháng 8 năm 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Phước Tự.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: Nguyễn Hoàng Minh.

2/ Ông: Phan Thanh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Giang - Thư ký tòa án nhân dân huyện Thanh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phiêu - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 15 tháng 8 năm 2024 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Thị T (tên gọi khác: không), sinh năm: 1982 tại: tỉnh An Giang; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh H, sinh năm 1949 (chết) và con bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1959 (chết); Anh chị em có 07 người, bị cáo là con thứ 3; chồng: Nguyễn Văn L, sinh năm: 1993; con: có 01 người con sinh năm 2006; tiền sự: không; tiền án: không; tạm giữ: không; tạm giam: không; bị cáo đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang trú tại: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh An Giang, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Nguyễn Thành L1, sinh năm 1974 (chết).

Đại diện hợp pháp cho Nguyễn Thành L1:

1. Nguyễn Kiều O, sinh năm 2002; Địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

2. Nguyễn Thị Lệ T1, sinh năm 1973; Địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

3. Nguyễn Yến V, sinh năm 2003; Địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

Người đại diện của Nguyễn Thị Lệ T1 và Nguyễn Yến V: Chị Nguyễn Kiều O, sinh năm 2002; Địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (Là đại diện theo ủy quyền, Hợp đồng ủy quyền ngày 23/5/2024), vắng mặt có đơn xin vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Thị Mỹ T2, sinh năm 1991, vắng mặt.

2. Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1996, vắng mặt.

3. Nguyễn Thị Lệ T1, sinh năm 1973, vắng mặt.

Người đại diện của Nguyễn Thị Lệ T1: Chị Nguyễn Kiều O, sinh năm 2002 (Là đại diện theo ủy quyền, Hợp đồng ủy quyền ngày 23/5/2024), vắng mặt có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị T không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định, khoảng 10 giờ ngày 11/02/2024 T điều khiển xe mô tô biển số 67L2-351.66 đến nhà chị chồng là Nguyễn Thị Mỹ T2 ngụ Ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp để dự tiệc, tại đây T đã cùng với chị T2 và Nguyễn Thị Đ uống hết 02 lon bia Sài gòn xanh. Đến khoảng 13 giờ 50 phút thì T điều khiển xe mô tô về lại tỉnh An Giang, khi đi đến đoạn đường nông thôn thuộc Ấp C, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, do không chú ý quan sát nên va xe vào ông Nguyễn Thành L1, sinh năm 1974 đang đi bộ qua đường từ lề trái sang lề phải đường hướng xã B đi xã B. Hậu quả vụ tai nạn làm cho Nguyễn Thành L1 tử vong.

Theo Kết luận giám định pháp y về tử thi số 193/KLGĐTT- KTHS ngày 21/02/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Nguyễn Thành L1 bị chấn thương vùng đầu, gây vỡ xương sọ phức tạp, dập và xuất huyết não là nguyên nhân tử vong.

Hiện trường vụ án:

+ Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đường nông thôn thuộc Ấp 3, xã Bình Tấn, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, đoạn đường thẳng, mặt đường

trãi nhựa bằng phẳng, chiều rộng mặt đường là 5,7m, đường 02 chiều, có vạch kẻ tim đường không liền nét chia thành 02 phần đường xe chạy.

+ Lấy mép đường phải hướng Bình Tấn đi Bình Thành làm chuẩn.

+ Vùng va chạm nằm bên phần đường bên phải hướng Bình Tấn đi bình Thành cách lề chuẩn là 2,3m.

Kết quả đo nồng độ cồn đối với Nguyễn Thị Tuyết: Định lượng Ethanol dưới ngưỡng phát hiện (dưới 10mg/dl).

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSTB ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị T ra trước Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp để xét xử T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS. Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng Truy tố, vì có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị T không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 67L2-351.66 (có dung tích xi lanh 108cm^3) chạy hướng xã B đi B, khi đi đến đoạn đường nông thôn thuộc Ấp C, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, do không chú ý quan sát nên va xe vào ông Nguyễn Thành L1, sinh năm 1974 đang đi bộ qua đường từ lề trái sang lề phải đường hướng Bình Tấn đi Bình Thành. Hậu quả vụ tai nạn làm cho Nguyễn Thành L1 tử vong. Hành vi của bị cáo T đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, xâm phạm an toàn giao thông và tính mạng của người khác nên đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ, hậu quả tác hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nguyên nhân điều kiện dẫn đến phạm tội và nhân thân của bị cáo. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị T từ 02 năm đến 03 năm tù; Phạt bổ sung không áp dụng đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự và về xử lý vật chứng đã giải quyết xong không xem xét.

Trong phần tranh luận bị cáo Nguyễn Thị T thừa nhận đã phạm tội nên không tranh luận với Kiểm sát viên.

Nói lời sau cùng bị cáo Nguyễn Thị T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện và Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Thị T thừa nhận khoảng 13 giờ 50 phút ngày 11/02/2024 (mùng 02 tết nguyên đán) sau khi ăn tiệc tại nhà chị chồng Nguyễn Thị Mỹ T2 ngụ Ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, thì T điều khiển xe mô tô về lại An Giang, khi đi đến đoạn đường nông thôn thuộc Ấp C, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, do không chú ý quan sát nên va vào ông Nguyễn Thành L1, sinh năm 1974 đang đi bộ qua đường từ lề trái sang lề phải theo hướng Bình Tấn đi Bình Thành. Hậu quả vụ tai nạn làm cho Nguyễn Thành L1 tử vong. Lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đúng với lời khai của người làm chứng, phù hợp với hiện trường vụ án và kết quả giám định tử thi. Hành vi của bị cáo T đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 nên có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" bị cáo điều khiển xe mô tô trong điều kiện không có giấy phép lái xe theo quy định đây là tình tiết định khung hình phạt đã quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự có quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm vi định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

b)……..

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b)……."

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị T là rất nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn huyện, kỹ cương pháp luật bị xâm hại. Chúng ta biết trong thời gian vừa qua Đảng và Nhà nước ta có nhiều chủ trương và chính sách pháp luật để kiềm chế tai nạn giao thông, nhưng vì không tuân thủ luật giao thông đường bộ, điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 108cm^3 mà không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, thiếu quan sát, xử lý tình huống kém, bị cáo đã gây ra vụ tai nạn làm chết một người. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày

hôm nay là cần thiết thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, cần phải có mức hình phạt nhất định để răn đe giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm mục đích cảnh tỉnh những ai xem thường luật pháp và nhắc nhỡ mọi người khi tham gia giao thông phải đảm bảo đúng quy định luật Giao thông đường bộ, tôn trọng nghiêm các nguyên tắc mà pháp luật đã quy định để hạn chế tối đa tai nạn giao thông có thể xảy ra như trong vụ án này.

Tuy nhiên quá trình xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi xảy ra vụ tai nạn, mặc dù hoàn cảnh gia đình bị cáo hết sức khó khăn, nhưng bị cáo đã tích cực khắc phục toàn bộ hậu quả, bồi thường cho đại diện người bị hại 100.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo là người tốt chưa có tiền án tiền sự, đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và cần thiết áp dụng Điều 54 BLHS để xử dưới khung hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua lời khai của bị cáo có trong hồ sơ, cũng như lời trình bày tại phiên tòa thể hiện bị cáo Nguyễn Thị T có kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ. Tuy nhiên, mức hình phạt áp dụng là quá nghiêm khắc, cần điều chỉnh cho phù hợp với múc độ phạm tội của bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: đại diện hợp pháp của bị hại, người có liên quan và bị cáo đã thỏa thuận giải quyết xong, tại phiên tòa không có phát sinh nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: đã giải quyết xong không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sư sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại được kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T - phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

1. Xử phạt Nguyễn Thị T – 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm Dân sự: Không có.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Không có.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án 15/8/2024. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CSĐT CA huyện Thanh Bình;
- THA HS CA huyện Thanh Bình;
- CC THA huyện Thanh Bình; Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án. (Giang)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trương Phước Tự